TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103 /2026/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 03 - 2026
V/v" Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Bà Nguyễn Thị Lương

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huyên Thị Thanh Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án " ly hôn, con chung sau ly hôn" thụ lý số 273/DSST ngày 18 tháng 12 năm 2025 ; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số 71/2026/QĐST – HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 1978; CCCD số: 031178012062; nơi cư trú: Tổ dân phố Phúc, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; CCCD số: 031074015273; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Phúc, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thị Ph là nguyên đơn trình bày:

Chị Phương kết hôn với anh Nguyễn Văn H vào năm 1997, được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lưu Kiếm, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 1997 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích cãi nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không đạt kết quả. Nay chị Phương nhận thấy vợ chồng tình cảm vợ chồng

không còn quan tâm nhau nữa vì vậy để giải phóng cho nhau chị Phương xin được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị Phương và anh Huyên 02 con chung tên: Nguyễn Mạnh Hưng, sinh năm 1997 và Nguyễn Mạnh Hải, sinh năm 2001. Các con đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Phương trình bày không có tài sản chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn H là bị đơn trong vụ án, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên toà nhưng anh Huyên vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản gửi đến Tòa án ghi ý kiến trình bày quan điểm về việc chị Phương xin ly hôn.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán, đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định về ra Thông báo thụ lý vụ án, bảo đảm về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc lập hồ sơ vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, việc giao nộp và yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ, xác minh, cấp tống đạt và tổ chức phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã đảm bảo tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án*:* Căn cứ lời trình bày các bên đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 BLTTDS; Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi Bộ luật tố tụng dân sự, Luật TTHC, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại tòa án; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử chị Vũ Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn H. Về con chung chị Phương và anh Huyên có 02 con chung là Nguyễn Mạnh Hưng, sinh năm 1997 và Nguyễn Mạnh Hải, sinh năm 2001 đa trưởng thành và có khả năng lao động nên không giải quyết; Về án phí: chị Phương nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Chị Vũ Thị Ph có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Văn H đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tung dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn H hiện đang cư trú tại Tổ dân phố Minh Tân 8, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1Điều 35, điểm a khoản 1 Diều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Nguyên đơn Vũ Thị Ph vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ song vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về Về hôn nhân: Căn cứ vào đơn khởi kiện, bản tự khai và tài liệu thu thập có trong hồ sơ thể hiện: Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trinh chung sống chị Phương và anh Huyên hạnh phúc đến năm 1997 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng không gắn kết được. Nay chị Phương khẳng định vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ hạnh phúc được xin được ly hôn anh Huyên. Anh Huyên đã được Toà án triệu tập nhiều lần đến Toà án giải quyết việc chị Phương có đơn xin ly hôn nhưng anh Huyên đều vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Phương và anh Huyên đã kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Ph, cho chị Phương được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

[4] Về con chung: Chị Phương và anh Huyên 02 con chung tên: Nguyễn Mạnh Hưng, sinh năm 1997 và Nguyễn Mạnh Hải, sinh năm 2001. Các con đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập anh Huyên đến để giải quyết việc chị Phương có đơn xin ly hôn và đề nghị giải quyết về con chung, nhưng anh Huyên đều vắng mặt không có lý do.

[5] Về Việc cấp dưỡng nuôi chung: Chị Phương không yêu cầu giải quyết, do đó HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về Về tài sản chung: Chị Phương trình bày không có tài sản chung, bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt không có quan điểm trình bày về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Chị Vũ Thị Ph phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

1.Cho chị Vũ Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2.Về con chung: Chị Phương và anh Huyên 02 con chung tên: Nguyễn Mạnh Hưng, sinh năm 1997 và Nguyễn Mạnh Hải, sinh năm 2001. Các con đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không đề nghị Toà án giải quyết.

3.Về án phí: Chị Vũ Thị Ph phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008236 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị Ph đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND khu vực 1- Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
-UBND phường Lưu Kiếm-TP Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự